

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KỲ SƠN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2021/HSST
Ngày 11 tháng 5 năm 2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vi Thị Khuyên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lô Thị Loan;
Bà Vi Thị Khiếu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Thắng-Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 81/TLST-HS, ngày 08 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2021 đối với:

Bị cáo: Cự Y X; tên gọi khác: Không; sinh ngày 18 tháng 11 năm 1960 tại xã N, huyện K, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Bản N, xã B, huyện K, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: Mù chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cự Giống L và bà Lầu Y S; có chồng là V và Nở L và 10 con; lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 15/10/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, bị cáo chưa chấp hành; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/02/2021 cho đến nay. Có mặt.

Người phiên dịch cho bị cáo: Ông Vũ Bá Xứ; nơi công tác: Phòng Y tế, ủy ban nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Công Thiết-Trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Người chứng kiến: Anh Lô Văn T; sinh năm 1985; trú tại: Bản X, xã M, huyện K, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án

được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 05 giờ sáng, ngày 07/02/2021, Cự Y X đi từ nhà mình đến bản K, xã B, huyện K, thì gặp một người đàn ông dân tộc Khơ mú không quen biết, Cự Y X hỏi và mua của người đàn ông đó 190 (một trăm chín mươi viên) ma túy tổng hợp và 02 (hai) phân heroine với số tiền 3.000.000đồng (Ba triệu). Người đàn ông đó cầm tiền của Cự Y X, rồi đi vào trong rừng được một lúc thì quay lại và đưa cho Cự Y X 01 (một) cục heroine được gói bằng bao Potylen màu xanh và 01 (một) bao Potylen màu xanh bên trong có chứa nhiều viên nén màu hồng. Sau khi mua được ma túy Cự Y X cất số ma túy đó vào túi quần bên phải của mình đang mặc, rồi đi về nhà.

Đến khoảng 10 giờ, cùng ngày Cự Y X mang theo số ma túy đó đi tìm bò, trên đường đi Cự Y X đã đưa ra sử dụng hết 10 (mười) viên ma túy, khi đi đến khu vực bản H, xã B, huyện K thì bị tổ công tác Đoàn biên phòng Mỹ Lý phối hợp Công an xã Bắc Lý, Công an xã Mỹ Lý, huyện Kỳ Sơn phát hiện bắt quả tang, thu giữ ở túi quần bên phải của Cự Y X đang mặc 01 (một) cục chất màu trắng được gói bằng bao Potylen màu xanh (nghĩ là ma túy) và 01 (một) bao Potylen màu xanh bên trong có chứa nhiều viên nén màu hồng (nghĩ là ma túy).

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại của cơ quan CSĐT Công an huyện Kỳ Sơn lập vào hồi 09 giờ ngày 09/02/2021 đã xác định:

Số viên nén màu hồng (nghĩ là ma túy) thu giữ của Cự Y X có khối lượng là 18,57gam (mười tám phẩy năm mươi bảy), ký hiệu là vật chứng số 01.

Chất màu trắng (nghĩ là ma túy) thu giữ của Cự Y X có khối lượng là 1,25gam (một phẩy hai mươi lăm), ký hiệu là vật chứng số 02.

Tại kết luận giám định số 342/KL-PC09(MT) ngày 10/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nghệ An đã kết luận:

Mẫu viên nén màu hồng (ký hiệu M1) thu giữ của Cự Y X gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine).

Mẫu chất màu trắng (ký hiệu M2) thu giữ của Cự Y X gửi tới giám định là ma túy (Heroine).

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Sơn, Cự Y X đã thành khẩn khai báo và thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Mục đích tàng trữ trái phép chất ma túy là để sử dụng.

Về vật chứng của vụ án: Số ma túy (Methamphetamine) là vật chứng còn lại có khối lượng 16,57gam (mười sáu phẩy năm mươi bảy) và số ma túy (heroine) là vật chứng còn lại có khối lượng 1,15gam (một phẩy mười lăm) cùng vỏ giấy niêm phong ban đầu đã được CQĐT chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn bảo quản theo quy định.

Cáo trạng số 44/CT-VKS-KS ngày 05/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân

huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An truy tố Cụ Y X về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Cụ Y X phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Cụ Y X mức án từ 07 (Bảy) năm đến 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù; Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định pháp luật. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo Cụ Y X đồng ý với nội dung bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không có tranh luận gì.

Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ dân trí thấp, sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo mức án thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên; Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp và đúng quy định pháp luật.

[2] Về việc vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt người chứng kiến. Do sự vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử là có căn cứ, đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo Cụ Y X đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 11 giờ, ngày 07/02/2021, tại khu vực bản H, xã B, huyện K, tỉnh Nghệ An, Cụ Y X đang có hành vi tàng trữ trái phép 18,57gam (Mười tám phẩy năm mươi bảy) ma túy

(Methamphetamine) và 1,25gam (Một phẩy hai mươi lăm) ma túy (Heroine) nhằm mục đích để sử dụng.

Căn cứ hướng dẫn tại Điều 4 Chương 2 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng chất ma túy của Bộ luật hình sự năm 2015 thì tổng khối lượng của hai chất ma túy (Heroine, Methamphetamine) thu giữ của Cự Y X là: $18,57g + 1,25g = 19,82gam$ (Mười chín phẩy tám mươi hai). Đối chiếu tổng khối lượng của hai chất ma túy quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 BLHS, thì hành vi nêu trên của bị cáo Cự Y X đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy, mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

.....

n) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm e đến điểm m khoản này”.

[4] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; Nhân thân người phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các loại chất gây nghiện. Khi phạm tội bị cáo cũng nhận thức được ma túy là chất gây nghiện bị Nhà nước cấm vì ma túy gây tác hại xấu đến đời sống kinh tế xã hội cũng như sức khỏe của con người và cũng làm mất mông phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật để tàng trữ trái phép làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, hành vi đó phải được xử lý nghiêm minh, cần tuyên phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện, việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới đủ điều kiện để vừa tiếp tục cải tạo, giáo dục riêng bị cáo vừa răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Cự Y X đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên xét thấy cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có

thu nhập, không có công việc ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[6] Ngày 15/10/2020 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Bị cáo chưa chấp hành quyết định trên thì phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và bị đưa ra xét xử. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù của bản án này thì bị cáo phải tiếp tục chấp hành Quyết định đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 02/QĐ-TA ngày 15 tháng 10 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.

[7] Trong vụ án này còn có người đàn ông dân tộc Khơ mú là người đã bán ma túy cho Cự Y X. Quá trình điều tra không xác định được danh tính cụ thể của người này nên không có căn cứ để xử lý.

[8] Về xử lý vật chứng: Số ma túy (Methamphetamine) là vật chứng còn lại có khối lượng 16,57gam (mười sáu phẩy năm mươi bảy) và số ma túy (heroin) là vật chứng còn lại có khối lượng 1,15gam (một phẩy mười lăm) cùng vỏ giấy niêm phong ban đầu, đây là vật Nhà nước cấm lưu hành, tàng trữ nên cần phải tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và mức hình phạt:

Căn cứ vào điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Cự Y X phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Cự Y X 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 07/02/2021).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) phong bì thư bưu điện đang niêm phong, dán kín, trên mép dán có đầy đủ chữ ký của hội đồng tham gia niêm phong và dấu điểm chỉ của bị cáo Cự Y X, bên trong chứa số ma túy (Methamphetamine) có khối lượng là 16,57gam (mười sáu phẩy năm mươi bảy) và số ma túy (heroin) có khối lượng 1,15gam (một phẩy mười lăm) cùng vỏ giấy niêm phong ban đầu. (Đặc điểm, tình trạng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/4/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn tỉnh Nghệ An).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Cự Y X phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 11/5/2021).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- CQĐT Công an huyện Kỳ Sơn;
- CQTHAHS huyện Kỳ Sơn;
- CCTHADS huyện Kỳ Sơn;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Vi Thị Khuyên